

Bản án số: 07/2024/HS-ST.

Ngày 31/01/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THIỆU HÓA, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Dũng Tấn
2. Ông Nguyễn Xuân Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thị Tố Loan - Thư ký TAND Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện thiệu Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/HS-ST ngày 04 tháng 01 năm 2024. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2024/QĐXXST - HS ngày 17 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Trịnh Văn T - Sinh năm 1994; Nơi cư trú: Thôn VĐ, xã TP, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông: Trịnh Văn H, sinh năm 1970 và bà: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1971; vợ, con: chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/5/2022 bị Công an huyện Thiệu Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”, ngày 29/6/2022 đã nộp phạt xong; Ngày 31/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Thiệu Hóa xử 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong thời gian thử thách ngày 28/02/2021; Tạm giữ: 27/7/2023; tạm giam: 05/8/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thiệu Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Bá C - Sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn 3, xã TV, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; con ông: Lê Bá L, sinh năm 1960 và bà: Đào Thị V, sinh năm 1961; vợ: Lưu Thị Q, sinh năm 1991; con: 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: 27/7/2023; tạm giam: 05/8/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Thiệu Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn S, sinh năm: 1997; Địa chỉ: Thôn T2, xã T3, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

2. Anh Lê Khắc K, sinh năm: 1999; Địa chỉ: Thôn T4, xã T3, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

3. Ông Trịnh Văn H, sinh năm: 1971; Địa chỉ: Thôn VĐ, xã TP, huyện TH, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 20 phút ngày 27/7/2023 tại khu vực thôn Đồng Thanh, xã Minh Tâm, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa, Công an huyện Thiệu Hóa phát hiện và bắt quả tang Trịnh Văn T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình bắt quả tang đã phát hiện thu giữ của Trịnh Văn T: bên trong túi áo khoác màu đen ở bên trái 01 (một) gói nilong màu hồng chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá (ký hiệu M); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda màu trắng, loại xe SH mang BKS 36B7-492.83.

Tại bản kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Ngày 27/7/2023 cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với số lượng nghi ma túy ký hiệu M. Ngày 01/8/2023 tại Kết luận giám định số 2824/KL-KTHS Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: “Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì ký hiệu M niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,193g loại: Methamphetamine”.

Quá trình điều tra bị cáo các bị cáo khai nhận: Sáng ngày 27/7/2023, Trịnh Văn T gọi điện cho Lê Bá C (T ghi trong danh bạ là “CT”) hỏi mua 1.000.000đ ma túy đá. C nói không có, nếu T cần thì C sẽ mua hộ nên Tôn đã nhờ C mua hộ cho T 1.000.000đ tiền ma túy. C đồng ý và đã gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T4, sinh năm 1993 ở thôn 2, xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa mà C lưu trong danh bạ là “Toan.112” hỏi mua của Toàn 1.500.000đ tiền ma túy, T4 đồng ý. Khoảng 15 phút sau, T đi xe mô tô SH màu trắng, BKS 36B7-492.83 đến nhà C nói với C là T chỉ có 900.000đ tiền mặt, còn 100.000đ T chuyển khoản. C nói T chuyển vào tài khoản MoMo cho C nhưng T không biết cách chuyển vào tài khoản MoMo. Liên lúc đó T4 đến và có Nguyễn Văn S, sinh năm 1997 ở xã Thiệu Toán, huyện Thiệu Hóa cũng đến nhà C chơi. Cường đã gọi T4 vào trong nhà với C và T, thì T4 có đưa cho C 01 túi ni long màu trắng bên trong là ma túy đá. T có hỏi T4 “Anh có số tài khoản không để em chuyển khoản 100.000đ để đưa cho C”. Toàn đọc số tài khoản 0382613033 ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng cho Tôn chuyển 100.000đ vào tài khoản của T4. Sau khi chuyển khoản xong, T lấy trong túi quần ra 900.000đ đưa cho C, nhưng T4 đứng cạnh đã cầm lấy 900.000đ của T. Lúc đó có ông Lê Bá L là bố đẻ của C đến và nói không được tụ tập. Thấy vậy, C bảo với Tôn ra ngoài trường tiểu học Thiệu Viên chờ và C nói với T4 về trước đi, C sẽ chuyển khoản 500.000đ vào tài khoản cho T4 sau. Sau đó C vào buồng nhà mình phân chia gói ma túy làm hai phần, một phần C cho vào túi ni long màu hồng để đưa cho T, phần còn lại C cho vào ống thủy tinh Philatop. C đã mượn xe mô tô BKS66N1-622.93 loại xe Sirius màu đen của Sang bảo đi ra ngoài có tí việc rồi Cường đi xe đến cổng trường tiểu học Thiệu Viên gặp T đưa cho T túi ni long màu hồng bên trong có đựng ma túy đá, sau đó C quay về nhà lấy ống thủy tinh philatop có chứa ma túy đá sử dụng một mình bằng hình thức hút.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong mẫu vật do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, tại mép dán niêm phong có chữ ký, họ tên Lại Thị Thanh Loan, Thiệu Trần Hòa và các hình dấu của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh, bên trong là toàn bộ gói mở niêm phong của phong bì ký hiệu M và 0,17g các hạt tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu vàng, số seri1: 359168075985509. Điện thoại gắn 01 sim số 0395.182.394 là điện thoại của Trịnh Văn Tôn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Ite1, màu xanh than, không rõ nguồn gốc xuất xứ, loại phím cơ, số Imei1: 358193887478643; số Imei 2: 358193887478650, gắn sim số thuê bao 0833.261.555 là điện thoại của Trịnh Văn Tôn trong quá trình khám xét tại chỗ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, loại phím cơ. Số seri1: 356971096209517, số seri 2: 356971097209516. Điện thoại gắn 01 sim số 0358.720.018 là điện thoại của Lê Bá Cường; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung, loại galaxy A02S, màu đen, số Imei 1: 356525681392953, số Imei 2: 359001161392951, gắn 01 sim số 0395.071.559 là điện thoại của Lê Bá Cường; 01xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH 150I, BKS: 36B7-492.83, số khung: KF26E0083249,số máy: 2512KY002373, màu trắng bạc và 01(một) giấy đăng ký xe mang tên chủ xe Trịnh Văn T, số giấy chứng nhận: 503104, biển số đăng ký 36B7-492.83; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đen, BKS: 66N1-622.93, số khung: RLCUE3720-NY106965, số máy E32VE-599672. Các vật chứng trên hiện đang lưu trữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa chờ xử lý vụ án theo quy định của pháp luật.

Đối với Trần Văn T4 là người mà Lê Bá C khai đã mang ma túy đến nhà bán cho Cường. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thiệu Hóa đã tiến hành xác minh, triệu tập Trần Văn T4 lên để làm việc nhưng T4 không có mặt tại địa phương, hiện không xác định được nơi cư trú, làm việc của Trần Văn T4 nên chưa đủ cơ sở để làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của T4. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa đã tách hành vi của Trần Văn T4 để tiếp tục điều tra, xác minh theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như kết luận của Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác định, phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án.

Cáo trạng số 08/CT-VKS-TH ngày 03/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa truy tố các bị cáo Trịnh Văn T, Lê Bá C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thiệu Hóa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 47; Điều 38 của BLHS; Điều 106 BLTTHS. Đề nghị xử phạt bị cáo Trịnh Văn T từ 18 đến 21 tháng tù; xử phạt bị cáo Lê Bá C từ 18 đến 21 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Sung công quỹ 01 điện thoại Iphone 7 màu vàng của Tôn và 01 điện thoại NOKIA, màu đen và 01 điện thoại Samsung, loại galaxy A02S, màu đen của C. Trả lại giấy phép lái xe và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH 150I, BKS: 36B7-492.83 cho Tôn; Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đen, BKS:

66N1-622.93 cho Ang Nguyễn Văn S. Trả lại cho Trịnh Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteI, màu xanh than.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thiệu Hóa, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, tại phiên tòa người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì, Hội đồng xét xử tiến hành theo thủ tục chung.

[2]. Về hành vi phạm tội: Về lời khai tại phiên tòa hôm nay đối chiếu với lời khai của các bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra đều thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người làm chứng và vật chứng đã thu được cùng tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Sáng ngày 27/7/2023, Trịnh Văn T đã nhờ Lê Bá C, mua hộ 1.000.000đ tiền ma túy đá. C đồng ý và đã gọi điện thoại cho Trần Văn T4 ở xã Thiệu Vận, huyện Thiệu Hóa hỏi mua 1.500.000đ tiền ma túy đá. Sau khi mua được ma túy đá, C chia thành hai phần, một phần đựng trong túi nilong màu hồng đưa cho T, phần còn lại C bỏ vào ống thủy tinh Philatop để hút một mình. Sau khi mua được ma túy, T đang trên đường về đến thôn Đồng Thanh, xã Minh Tâm, huyện Thiệu Hóa thì bị Công an huyện Thiệu Hóa phát hiện bắt quả tang T đang tàng trữ ma túy có tổng khối lượng 0,193gam loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Trịnh Văn T và Lê Bá C đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

[3]. Tính chất vụ án: Là vụ án có nhiều bị cáo tham gia, hành vi của các bị cáo có tính đồng phạm. Mặc dù biết rõ ma túy có tác hại nhiều mặt đến đời sống, kinh tế cũng như quan hệ xã hội và ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa, thuần phong mỹ tục của dân tộc, đặc biệt hành vi sử dụng ma túy còn là một trong những tác nhân làm lây truyền căn bệnh HIV/AIDS. Người sử dụng ma túy không những làm băng hoại về đạo đức, lối sống mà thậm chí còn tổn hại đến sức khỏe, hạnh phúc gia đình, bị cáo biết rõ tác hại nhiều mặt của ma túy nhưng vẫn phạm tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn tạo ra dư luận xấu trong nhân dân. Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, cần phải được xử lý nghiêm để giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Trịnh Văn T đã chủ động gọi điện cho Lê Bá C để nhờ mua ma túy. Lê Bá C là người trực tiếp liên hệ để mua ma túy. Ngoài việc mua hộ ma túy cho T thì C còn mua cho mình 500.000đ tiền ma túy để sử dụng riêng cho bản thân.

Như vậy, trong vụ án này được đánh giá các bị cáo có vai trò ngang nhau.

[5]. Về trách nhiệm hình sự (TNHS) của từng bị cáo: Tại các cơ quan pháp luật các bị cáo thành khẩn khai báo, Lê Bá C có ông nội là liệt sỹ hy sinh trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Trịnh Văn T là quân nhân xuất ngũ, có ông nội

và bà nội tham gia dân công hỏa tuyến, chính quyền địa phương xác nhận đã tham gia ủng hộ những người bị ảnh hưởng chất độc da cam, người yếu thế, hoàn cảnh khó khăn. Các tình tiết giảm nhẹ TNHS của các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo cần áp dụng Điều 38 của BLHS để cách ly khỏi xã hội một thời gian đối với các bị cáo để có điều kiện cải tạo sớm trở thành người lương thiện.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Trong vụ án này các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, mua ma túy để sử dụng, nghĩ nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7]. Về biện pháp tư pháp: Đối với tài sản không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại là phù hợp.

[8]. Về vật chứng: Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 10/2023/BBVC-CCTHA ngày 21/12/2023 cần áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 của BLTTHS để tịch thu tiêu hủy, trả lại và thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

[9]. Tài sản là điện thoại của Nguyễn Văn S, Cơ quan điều tra Công an huyện Thiệu Hóa thu giữ khi bắt các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy đã được xác minh làm rõ và trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp là đúng pháp luật.

[10]. Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 38; Điều 47 của BLHS; khoản 1, điểm a, c khoản 2, 3 Điều 106, Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án

Tuyên bố: Các bị cáo Trịnh Văn T, Lê Bá C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

1. Bị cáo Trịnh Văn T 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/7/2023.

2. Bị cáo Lê Bá C 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/7/2023.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, tại mép dán niêm phong có chữ ký, họ tên Lại Thị Thanh Loan, Thiệu Trần Hòa và các hình dấu của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh, bên trong là toàn bộ gói mở niêm phong của phong bì ký hiệu M và 0,17gam các hạt tinh thể màu trắng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu vàng, số seri: 359168075985509. Điện thoại gắn 01 sim số 0395.182.394 là điện thoại của Trịnh Văn T. 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung, loại galaxy A02S,

màu đen, số Imei 1: 356525681392953, số Imei 2: 359001161392951, gắn 01 sim số 0395.071.559 là điện thoại của Lê Bá C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu đen, loại phím cơ. Số seri1: 356971096209517, số seri 2: 356971097209516. Điện thoại gắn 01 sim số 0358.720.018 là điện thoại của Lê Bá Cường.

Trả lại Nguyễn Văn S 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đen, BKS: 66N1-622.93, số khung: RLCUE3720-NY106965, số máy E32VE-599672; Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe SH 150I, BKS: 36B7-492.83, số khung: KF26E0083249, số máy: 2512KY002373, màu trắng bạc và 01 giấy đăng ký xe mang tên chủ xe Trịnh Văn Tôn, số giấy chứng nhận: 503104, biển số đăng ký 36B7-492.83 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, màu xanh than, không rõ nguồn gốc xuất xứ, loại phím cơ, số Imei1: 358193887478643; số Imei 2: 358193887478650, gắn sim số thuê bao 0833.261.555 cho Trịnh Văn Tôn.

Toàn bộ vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thiệu Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 10/2023/BBVC-CCTHA ngày 21/12/2023.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trịnh Văn T và Lê Bá C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Quyết định bản án được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thiệu Hóa;
- Công an huyện Thiệu Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Thiệu Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Trần Thị Liên

